

THẨM NHUẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

ThS. LÊ ANH TUẤN*
ThS. NGUYỄN THỊ LAN ANH**

Tóm tắt: Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng của Người về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh, để Đảng xứng đáng “là đạo đức, là văn minh” chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Việc vận dụng tư tưởng của Người vào công tác xây dựng Đảng hiện nay góp phần to lớn vào công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh. Xây dựng Đảng chính là yêu cầu để Đảng tồn tại và phát triển.

Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; Đảng Cộng sản Việt Nam; xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh

Ngày nhận: 15/6/2024

Ngày phản biện: 21/6/2024

Ngày duyệt đăng: 29/6/2024

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930) là một tất yếu lịch sử, là tiền đề cơ bản có ý nghĩa quyết định đối với những thắng lợi vẻ vang và bước ngoặt lớn trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam sau này. Từ đây, phong trào cách mạng Việt Nam bước sang một trang mới, được diu dắt, hướng dẫn bởi một Đảng chân chính lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động, lấy độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội làm mục đích đấu tranh. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong, mang bản chất

giai cấp công nhân - lực lượng xã hội tiến bộ nhất, tích cực nhất của thời đại.

Trọng trách lớn lao của Đảng là giáo dục tinh thần cho quần chúng, làm cho quần chúng giác ngộ ý nghĩa của cách mạng, hiểu được các quy luật phát triển của xã hội, nhận thức rõ mục tiêu đấu tranh; chỉ rõ con đường đấu tranh cho quần chúng nhân dân lao động, tổ chức và động viên tinh thần đấu tranh cũng như xây dựng niềm tin của họ vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “xây dựng Đảng là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của nhân dân ta”¹. Để xây dựng Đảng trở thành một tổ chức chính trị có bản lĩnh vững vàng, luôn kiên định lập trường của giai cấp công nhân và đủ sức lãnh đạo nhân dân lao động trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục bản chất, lý tưởng cách mạng của Đảng,

* Đại học Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

** Trường Chính trị Trần Phú.

bồi dưỡng tri thức lý luận cho cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu: “Đảng phải tăng cường tư tưởng giai cấp công nhân... phải giáo dục và yêu cầu đảng viên ra sức học tập lý luận..., đấu tranh với những tư tưởng “phi vô sản””². Theo Người, mục đích cơ bản của việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tinh thần biện chứng của lý luận đó và vận dụng một cách sáng tạo vào nhận thức, giải quyết vấn đề của thực tiễn cách mạng. Có như vậy, Đảng mới phát huy được vai trò “nền tảng tư tưởng”, “kim chỉ nam” của chủ nghĩa Mác - Lênin đối với nhận thức, hành động cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, của giai cấp vô sản và nhân dân lao động.

Từ quan niệm cho rằng cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, “sức dân như nước, chớ thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân”, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, Đảng phải liên hệ chặt chẽ và tập hợp được đông đảo quần chúng, hết lòng, hết sức phục vụ quần chúng, làm cho quần chúng thực sự gắn bó với Đảng, tin Đảng, ra sức ủng hộ Đảng và tự nguyện, tự giác nghe theo sự lãnh đạo của Đảng. Chính sự gắn bó chặt chẽ và lắng nghe ý kiến của quần chúng nhân dân đã góp phần giúp Đảng giành được những thắng lợi to lớn.

Đảng là một tổ chức chính trị, có kỷ luật chặt chẽ, gồm những người ưu tú, “vừa hồng, vừa chuyên”, toàn tâm, toàn ý, tự nguyện, tự giác phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Song, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói, đảng viên và cán bộ cũng là con người, không tránh khỏi những khuyết điểm do sự “lây nhiễm” từ bên ngoài. Nếu không được phát hiện, sửa chữa kịp thời, khuyết điểm đó có thể làm tổn hại đến uy tín và sức chiến đấu

của Đảng. Người coi mỗi khuyết điểm là một chứng bệnh, “mỗi chứng bệnh là một kẻ địch. Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ bên trong phá ra”³; “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng”⁴.

Do vậy, để kịp thời phát hiện, sửa chữa những khuyết điểm, giữ cho Đảng ta trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu cao, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một mặt phải tăng cường giáo dục, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; mặt khác, phải thực hiện tự phê bình và phê bình, bởi đây là vũ khí sắc bén nhất để phát hiện và sửa chữa khuyết điểm, là cách tốt nhất để củng cố, phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; đồng thời, yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên “tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa khuyết điểm như mỗi ngày phải rửa mặt”⁵. Người tin rằng, bằng cách làm này, Đảng sẽ chống được nguy cơ thoái hóa, biến chất của một số cán bộ, đảng viên, từ đó giúp Đảng ngày càng trở nên trong sạch, vững mạnh hơn.

Tựu trung lại, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để đảm đương và hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam phải thực sự là một Đảng kiểu mới, được tổ chức hoạt động và phát triển theo những nguyên tắc mácxít - lêninnít. *Về lý luận*, Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng. *Về tổ chức*, Đảng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. *Về kỷ luật*, Đảng phải có kỷ luật nghiêm minh và tự giác. *Về phương pháp xây dựng*, Đảng phải thực hiện tự phê bình và phê bình để giáo dục đảng viên. *Về mục đích*, Đảng lãnh đạo nhân

dân đấu tranh giải phóng dân tộc, thực hiện nền dân chủ mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Có thể nói, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trăn trở về Đảng, mong muốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới của sự nghiệp cách mạng. Trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn dân, Người căn dặn việc cần phải làm trước tiên là “chỉnh đốn lại Đảng”; đồng thời, yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên từ Trung ương đến cơ sở “cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁶. “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình*... Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau... Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*... Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁷.

Những căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh thật sự là những lời tâm huyết của một con người vĩ đại đã hiến dâng cả cuộc đời cho Đảng, dân tộc và nhân dân.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

Gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước, nhận thức và quan điểm mới về xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh được đẩy mạnh qua các kỳ Đại hội Đảng và được triển khai sâu rộng theo các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, như Nghị quyết Trung ương 4

(khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về *đẩy mạnh xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*. Đây là những văn kiện rất quan trọng khẳng định Đảng ta luôn kiên định, kiên quyết, kiên trì và tập trung trí tuệ, tâm sức cho công tác xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Trong những năm qua, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng được đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả rõ rệt. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nhận định: Công tác xây dựng Đảng về chính trị được đặc biệt chú trọng. Bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp từng bước được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng được tăng cường; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, chuyển biến tích cực; tư duy lý luận của Đảng có bước phát triển. Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục

được bổ sung, phát triển. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao, góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, lợi ích nhóm. Công tác xây dựng Đảng về tổ chức được thực hiện với quyết tâm chính trị cao, tập trung kiện toàn, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị có sự chuyển biến tích cực, rõ nét. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm chú trọng và có chuyển biến tích cực. Công tác cán bộ được đổi mới mạnh mẽ, đạt một số kết quả quan trọng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được bảo đảm. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được đẩy mạnh, có nhiều đổi mới, thực hiện toàn diện, đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả, nhất là ở cấp Trung ương. Công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là dân vận chính quyền gắn với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết của Đảng với nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới, bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đề cao nguyên tắc pháp quyền, phát huy dân chủ, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở có bước tiến bộ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng còn một số hạn chế cần khắc phục. Bước vào nhiệm kỳ Đại hội XI, Đảng ta thẳng thắn nhìn nhận

công tác xây dựng Đảng có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cấp cao, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí... Trước tình hình đó, liên tiếp 3 Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) đều ban hành các nghị quyết, kết luận về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong đó, Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) đã ban hành Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về *đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*”. Đây là những dấu mốc quan trọng khẳng định Đảng ta luôn kiên định, kiên quyết và tập trung trí tuệ, tâm sức cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Từ thực tiễn công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác xây dựng Đảng thời gian tới cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, tăng cường đoàn kết, thống nhất, giữ vững sự trong sạch, vững mạnh của Đảng. Trong bối cảnh hiện nay, cần tiếp tục

đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đoàn kết phải được củng cố vững chắc từ Trung ương đến địa phương, từ cán bộ lãnh đạo đến các đảng viên ở cơ sở.

Muốn vậy, cần tiếp tục thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, khuyến khích đảng viên thẳng thắn bày tỏ ý kiến, góp ý xây dựng và phản biện, bảo đảm mọi ý kiến đều được lắng nghe và xem xét một cách nghiêm túc. Cần thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình từ Trung ương đến cơ sở, tạo điều kiện cho đảng viên sửa chữa khuyết điểm, nâng cao năng lực và phẩm chất đạo đức. Tạo cơ chế xây dựng và thực hiện một cách linh hoạt cơ chế giải quyết mâu thuẫn nội bộ của các cơ quan, đơn vị... bảo đảm minh bạch, công bằng, tránh để mâu thuẫn kéo dài, gây mất đoàn kết.

Hai là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, đặc biệt là đối với Nhà nước trong điều kiện mới. Theo đó, cần tập trung đổi mới theo nguyên tắc: Đảng lãnh đạo Nhà nước, nhưng không bao biện, làm thay Nhà nước. Nhà nước quản lý xã hội, nhưng không xa rời sự lãnh đạo của Đảng. Đổi mới trên cơ sở tổng kết thực tiễn công tác lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; đồng thời, kết hợp chặt chẽ việc đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo nên sự đồng bộ, sức mạnh tổng hợp trong hệ thống chính trị nhằm thực hiện có kết quả, đưa nghị quyết của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống.

Ba là, thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng nâng cao phẩm chất, trình độ trí tuệ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nhận thức tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng, thấm nhuần đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không ngừng nâng cao trình độ trí tuệ, năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong mọi giai đoạn cách mạng.

Bốn là, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các loại hình cơ sở đảng, nhất là tổ chức đảng trong các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Kiện toàn tổ chức của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

Năm là, tăng cường mối liên hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị chính đáng của nhân dân. Đồng thời, tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của Đảng, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ. ♦

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 8, tr. 279.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 8, tr. 280.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 5, tr. 278.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 5, tr. 301.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 5, tr. 279.

6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 5, tr. 628.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, t. 15, tr. 611-612.